

Hung Yên, ngày 05 tháng 5 năm 2018

**GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 02/2018/ĐKSP**

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO,  
Địa chỉ: Km22, Quốc lộ 5, thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Điện thoại: 02213766338

cho sản phẩm: **Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt Mầm đậu nành nguyên chất**

do Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO, địa chỉ: Km22, Quốc lộ 5, thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Điện thoại: 02213766338

sản xuất, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật/quy định/tiêu chuẩn: Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa; quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm"; QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm"; thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định về giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**CHI CỤC TRƯỞNG**



**Đỗ Mạnh Hùng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số TCCS: 07/2018

**Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Km 22 Quốc lộ 5 thị trấn Bần - Yên Nhân – Mỹ Hào – Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 02213.766.338

E-mail: napharcovn@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0801082558

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000030/2016/ATTP-CNĐK, Ngày cấp 06/01/2017, Nơi cấp: Cục An toàn thực phẩm.

**I. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: *Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt Mầm Đậu nành nguyên chất*
2. Thành phần: Mầm đậu nành nguyên chất (100%)
3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
1	Hàm lượng Glucid	%	15-25
2	Hàm lượng Isoflavon	mg/100g	30-130

**4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên nhãn chính của sản phẩm.

**5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được bao gói bằng túi PE hút chân không, lọ nhựa HDPE, lọ thủy tinh, lon thiếc.

- Qui cách đóng gói: đóng dạng gói, lọ: 5g, 7g, 10g, 20g, 30g, 50g, 100g, 150g, 250g, 300g, 450g, 500g, 750g, 1000 g.



6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Km 22, Quốc Lộ 5, TT Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên

II. Mẫu nhãn sản phẩm: (Theo phụ lục đính kèm)

III. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

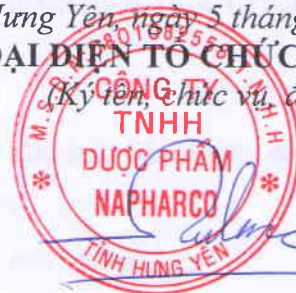
Tiêu chuẩn nhà sản xuất số 07/2018 ngày 5 tháng 5 năm 2018 (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.

Hưng Yên, ngày 5 tháng 5 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC  
VŨ THI LAN



STT	Tên sản phẩm	Đơn vị sản xuất	Địa chỉ
1	Thuốc Paracetamol	Việt Nam	19-23
2	Thuốc Paracetamol	Việt Nam	19-23

**BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM**

**1. Sản phẩm:** *Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt Mầm Đậu Nành nguyên chất*

**2. Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:**

Tên cơ sở sản xuất CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Km 22, Quốc lộ 5, Thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên

**3. Trạng thái sản phẩm:**

- Dạng bào chế: dạng bột

- Màu sắc: màu vàng ngà

**4. Thành phần cấu tạo:** Mầm đậu nành nguyên chất 100%

**5. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
1	Hàm lượng Glucid	%	15-25
2	Hàm lượng Isoflavon	mg/100g	30-130

**6. Chỉ tiêu an toàn**

**6.1. Giới hạn về vi sinh vật**

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 <sup>4</sup>
2	E. Coli	CFU/g	3
3	Coliforms	CFU/g	10
4	CL. perfringens	CFU/g	10
5	B. cereus	CFU/g	10
6	TS bào tử nấm mốc, men	CFU/g	10
7	S. Aureus	CFU/g	10
8	Salmollela	CFU/g	0





## 6.2 Giới hạn về kim loại nặng

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Pb	ppm	3
2	Hàm lượng Cd	ppm	1
3	Hàm lượng Hg	ppm	0,1

## 6.3. Hàm lượng hóa chất không mong muốn.

Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng thuốc thú y giới hạn theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 và QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”.

## 7. Hướng dẫn sử dụng:

- **Công dụng:** Bổ sung nội tiết tố (Estrogen tự nhiên) và chất xơ.

### - Đối tượng sử dụng:

Dùng cho nữ giới: Chức năng sinh lý giảm sút, khô âm đạo, da khô sạm bắt đầu xuất hiện nám. Người nhiều mụn trứng cá, tàn nhang. Nữ giới ngực nhỏ, chảy xệ, cần cải thiện kích cỡ và làm vòng 1 săn chắc. Nữ giới bị rối loạn nội tiết tố, rối loạn kinh nguyệt. Nữ giới tuổi tiền mãn kinh, tóc bị xơ rụng, hay bốc hỏa, loãng xương.

Dùng cho người (cả nam và nữ) có khả năng hoặc đang bị mắc các bệnh về tim mạch, mất ngủ, khó ngủ, đổ mồ hôi đêm. Bổ sung dưỡng chất cho người biếng ăn, ăn chay, ăn kiêng.

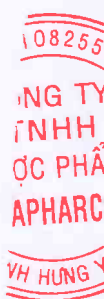
### - Liều dùng:

Dùng ngày 2-3 lần/ngày. Mỗi lần pha 3 thìa mềm đậu nành nguyên chất vào 200ml nước ấm. Có thể kết hợp cùng sữa đặc, sữa tươi hoặc đường tùy khẩu vị. Nên uống khi còn ấm.

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

\***Chú ý:** Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

- Cảnh báo về sức khỏe: Người bị ung thư, có khối u không nên dùng.



**8. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói**

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được bao gói bằng túi PE hút chân không, lọ nhựa HDPE, lọ thủy tinh, lon thiếc.

- Qui cách đóng gói: đóng dạng gói, lọ: 5g, 7g, 10g, 20g, 30g, 50g, 100g, 150g, 250g, 300g, 450g, 500g, 750g, 1000 g.

**9. Thời hạn sử dụng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi ở trên nhãn sản phẩm.

**10. Hướng dẫn bảo quản:** Nơi khô ráo sạch sẽ, tránh ánh sáng trực tiếp.

Hưng Yên, ngày 05 tháng 05 năm 2018

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN BAN HÀNH KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU



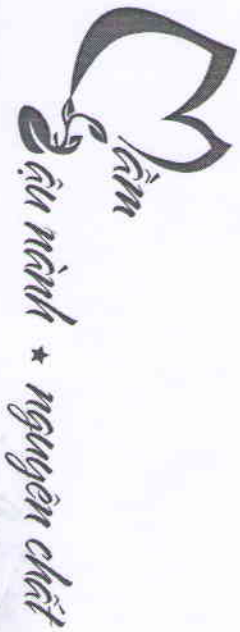
**GIÁM ĐỐC  
VŨ THỊ LAN**



STT	Tên chỉ định	Đơn vị tính	Mức cất trữ
1	Đông trùng hạ thảo	Chang	10
2	B. Cui	Chang	10
3	Coliforms	CFU/g	10
4	M. luteus/serpens	CFU/g	10
5	S. aureus	CFU/g	10
6	Tổ bào vi khuẩn	CFU/g	10
7	E. Coli	CFU/g	10
8	Salmonella	CFU/g	10



Chức phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt



Thành phần: 100% mầm đậu nành nguyên chất.

Hướng dẫn sử dụng:

- Dùng 2 - 3 lần / ngày. Mỗi lần pha 3 thìa café tinh chất mầm đậu nành vào 200 ml nước ấm. Có thể kết hợp cùng sữa đặc, sữa tươi hoặc đường tùy khẩu vị của bạn. Nên uống khi còn ấm.

- Có thể kết hợp cùng với sữa chua không đường để làm mặt nạ đắp mặt giảm khô da, chống nhăn, trẻ hóa làn da. Tinh chất mầm đậu nành kết hợp với bột đậu đỏ tỉ lệ 1 x 1 trộn với sữa tươi hoặc sữa chua để đắp mặt sẽ làm da trắng mịn, mờ sẹo, mờ nám, tàn nhang.

Dành cho nữ giới: chức năng sinh lý giảm sút, khô âm đạo, da khô sần bắt đầu xuất hiện nám. Người nhiều mụn trứng cá, tàn nhang.

Nữ giới ngực nhỏ, chảy xệ, cần cải thiện kích cỡ và làm săn chắc vòng 1. Nữ giới bị rối loạn nội tiết tố, rối loạn kinh nguyệt.

Nữ giới tuổi tiền mãn kinh, tóc bị xơ rụng, hay bốc hỏa, loãng xương.

Dành cho người ( cả nam & nữ ) có kha năng hoặc đang mắc các bệnh về tim mạch, mắt ngứa, khô ngứa, đỏ mắt, mắt mờ.

Bổ sung dưỡng chất cho người bệnh ăn, ăn chay, ăn kiêng.

Lưu ý: Người bị ung thư, có khối u không nên dùng. Người đang mang thai và cho con bú nên tham khảo ý kiến bác sĩ

trước khi dùng. Bảo quản nơi thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO. Địa chỉ: Km 22 - 500, Quốc lộ 5, TT. Bản Yên, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên.

Số 13:

XNCB:

NA:

MSB:

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HI-TECH  
HI-TECH APPLIED RESEARCH AND TESTING PRODUCT CENTER

ISO/IEC 17025 - VILAS 866

Địa chỉ: Tầng 3, Lô H6 - Đường D5 - KCN Hòa Xá - Tp. Nam Định

Điện thoại: 0228.3555179 / 024.62858515

Email: hitechqcfoods@gmail.com



## PHIẾU KIỂM NGHIỆM

Số: 118T5-18/G

Tên mẫu : MÀM ĐẬU NÀNH NGUYÊN CHẤT  
Mã số mẫu : 1149G18  
Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO  
Địa chỉ : Km 22, QL 5, TT Bàn Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.  
Ngày nhận mẫu : 07/05/2018  
Thời gian thử nghiệm : Từ 07/05/2018 đến 10/05/2018.  
Yêu cầu kiểm tra : Theo phiếu yêu cầu kiểm nghiệm.  
Tình trạng mẫu khi nhận và mở niêm phong: Nhấn đầy đủ; rõ ràng.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1.01	Độ ẩm	%	3,22	ĐDVN IV
1.02	Hàm lượng Glucid	%	20,6	ĐDVN IV
1.03.	Hàm lượng Isoflavon	mg/100g	30,8	USP 38 - HPLC

Chỉ tiêu đánh dấu \* là chỉ tiêu chưa được công nhận Vilas

Nam Định, ngày 10 tháng 05 năm 2018

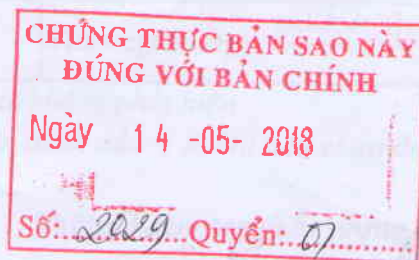
Phòng Kiểm tra chất lượng

Bùi Hải Yến

Giám đốc trung tâm



GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM  
LÊ TUẤN ANH



CÔNG CHỨNG VIÊN

Trần Thị Thanh Phương

### Ghi chú:

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi.
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp
- Không được sao chép một phần kết quả này khi chưa được sự đồng ý của PTN.
- Chỉ tiêu được đánh dấu \* là chỉ tiêu chưa được công nhận Vilas





TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HI-TECH  
HI-TECH APPLIED RESEARCH AND TESTING PRODUCT CENTER

ISO/IEC 17025 - VILAS 866

Địa chỉ: Tầng 3, Lô H6 - Đường D5 - KCN Hòa Xá - Tp.Nam Định

Điện thoại: 0228.3555179 / 024.62858515

Email: hitechqfoods@gmail.com



VILAS 866  
Số: 00713-18/G

**PHIẾU KIỂM NGHIỆM**

Tên mẫu : MÀM ĐẬU NÀNH NGUYÊN CHẤT  
Mã số mẫu : 1035G18  
Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO  
Địa chỉ : Km 22, QL 5, TT Bản Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.  
Ngày nhận mẫu : 27/04/2018  
Thời gian thử nghiệm : Từ 27/04/2018 đến 03/05/2018.  
Yêu cầu kiểm tra : Theo phiếu yêu cầu kiểm nghiệm.  
Tình trạng mẫu khi nhận và mở niêm phong: Nhãn đầy đủ; rõ ràng.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1.01	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	2,7.10 <sup>1</sup>	ĐDVN IV
1.02	Tổng số bào tử nấm men - nấm mốc	cfu/g	1,5.10 <sup>1</sup>	ĐDVN IV
1.03.	E.Coli	cfu/g	KPH LOD = 10	TCVN 7924-2 : 2008
1.04.	Coliform	cfu/g	KPH LOD = 10	TCVN 6848:2007
1.05.	Cl.Perfringens	cfu/g	KPH LOD = 10	TCVN 4991 : 2005
1.06.	Salmonella	/25g	KPH	TCVN 4829 : 2005
1.07	Chì (Pb)	ppm	0,24	TCVN 7929 : 2008
1.08	Cadimi(Cd)	ppm	KPH LOD = 0,002	TCVN 7929 : 2008
1.09.	Thủy ngân (Hg)	ppm	KPH LOD = 0,009	TCVN 7604 : 2007

KPH: là không phát hiện

Chỉ tiêu đánh dấu \* là chỉ tiêu chưa được công nhận Vilas

Nam Định, ngày 03 tháng 05 năm 2018

Phòng Kiểm tra chất lượng

Giám đốc trung tâm

*Thảo*  
Vũ Phương Thảo  
PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 1

*Anh*  
LÊ TUẤN ANH  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

CÔNG CHỨNG VIÊN  
*Trần Thị Thanh Phương*

**Ghi chú:**

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi.
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp
- Không được sao chép một phần kết quả này khi chưa được sự đồng ý của PTN.
- Phòng thí nghiệm sẽ không nhận khiếu nại về kết quả thử nghiệm nếu hết thời gian lưu hoặc không có mẫu lưu.